

Bản án số: **51/2025/HS - ST**
Ngày 12/5/2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Việt Dũng.
2. Ông Trần Quang Huyền.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N, Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2025/TLST - HS ngày 04/4/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST - HS ngày 15/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG VĂN H**, sinh ngày 02/9/1983 Giới tính: Nam;
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: TDP C, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
Quốc tịch: Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Công giáo; **Trình độ văn hoá:** 9/12. **Nghề nghiệp:** Lao động tự do. **Họ và tên bố:** Đặng Văn T, sinh năm 1957; **Họ và tên mẹ:** Nguyễn Thị H1, sinh năm 1961; **Vợ:** Nguyễn Thị T1, sinh năm 1986; **Con:** có 03 con (con lớn nhất 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020). **Gia đình có 05 anh em.** Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31 ngày 27/6/2023 của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Đặng Văn H 6.500.000đ về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Nộp tiền phạt xong ngày 28/6/2023. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Người bị hại:** anh Đỗ Văn P, sinh năm 1976. Trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Đ, Thái Nguyên - Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Văn T2, Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh T (*Đều có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31 tháng 01 năm 2025, Đặng Văn H đang đứng ở cổng vườn cây cảnh của gia đình H thuộc

Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì thấy anh Đỗ Văn P, sinh năm 1976, trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, Biển kiểm soát BKS: 20F1 - 083.35 đi trên đường T theo hướng thị trấn H - xã T. H chửi P “*Thằng chó kia, tao có làm gì mày đâu mà mày cứ kiện cáo tao làm gia đình tao trách móc tao*”. P dừng xe lại rồi nói “*Bố mày cứ thích như thế đây, mày làm đéo gì được*”. Sau đó, P điều khiển xe mô tô đi về hướng xã T. Thấy vậy, H bực tức điều khiển xe mô tô (loại xe bán tải), màu cam, nhãn hiệu Toyota Hilux, BKS: 20C-107.86 của H đi theo, ép xe Phầm vào lề đường bên phải để giải quyết mâu thuẫn. H xuống xe thì thấy anh P dựng xe mô tô ở rìa đường và đang sử dụng điện thoại Iphone 11 promax của P quay video, chụp ảnh H; H bực tức tiến lại gần dùng tay nắm một nhát vào má P, khi H định lên xe đi tiếp thì thấy P tiếp tục dùng điện thoại quay video hình ảnh của H. H bực tức bảo Phầm xóa video đi nhưng P không đồng ý. H giăng điện thoại của P rồi ném điện thoại xuống đường, sau đó H điều khiển xe ô tô đi tiếp về hướng xã T, huyện Đ.

Đối với P sau khi bị H ném điện thoại xuống đường bị hư hỏng nên đã làm đơn trình báo Công an thị trấn H để giải quyết.

Công an thị trấn H đã tiến hành xác minh. Tại hiện trường phát hiện chiếc điện thoại Iphone 11 promax của P nằm trên đường, đã bị vỡ hai mặt, phát hiện chiếc xe mô tô trên của Phầm dừng đỗ ở lề đường bên phải (tình trạng vẫn hoạt động bình thường) và tạm giữ 02 phương tiện, đồ vật gồm:

- + 01 (một) xe ô tô bán tải nhãn hiệu Toyota Hilux, màu cam, BKS: 20C-107.86; 01 (một) chìa khóa điện tử của xe ô tô BKS:20C-107.86 (là xe và chìa khóa xe của Đặng Văn H giao nộp);

- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng - bạc - đen, BKS: 20F1 - 083.35 đã qua sử dụng (là xe của Đỗ Văn P);

- + 01 (một) điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Iphone 11 promax, vỏ ốp bằng nhựa trong suốt, đã bị vỡ hỏng (thu tại mặt đường, cách rìa đường bên phải hướng H - Hồ Núi C 02m, là điện thoại của anh P).

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể Đỗ Văn P: Vùng má trái của Đỗ Văn P chưa phát hiện gì, sờ nắn đau, các cơ quan khác chưa phát hiện gì đặc biệt, huyết áp 161/110mmHg/p’.

Ngày 03/02/2025, Công an thị trấn H chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 18/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

“Giá trị thiệt hại của điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Promax, vỏ màu vàng, số imei: 353916104646658, mặt kính phía trước bị vỡ và rạn nứt. Tại thời điểm tháng 01/2025 có giá 7.000.000 đồng”.

Vật chứng của vụ án gồm: **01** xe ô tô bán tải nhãn hiệu Toyota Hilux, màu cam, BKS:20C-107.86 của Đặng Văn H; 01 chìa khóa điện tử của xe ô tô BKS:20C-107.86. Ngày 28/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ **trả lại** Đặng Văn H quản lý sử dụng; **01** xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu vàng - đen - bạc, BKS: 20F1 - 083.35 đã qua sử dụng. Ngày 28/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ **trả lại** chủ sở hữu là anh Đỗ Văn P; **01** điện

thoại di động nhãn hiệu I phone 11 promax của anh P hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Văn P yêu cầu Đặng Văn H phải bồi thường số tiền 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng). Đặng Văn H chưa bồi thường cho anh P.

Tại cáo trạng số 55/CT - VKSDT ngày 31/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Văn Huy phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX *áp dụng*: điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 178; Điều 65 BLHS; *Xử phạt* bị cáo Đặng Văn H mức án từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: bị cáo không có ý kiến tranh luận. Thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan; nói lời sau cùng: xin được cải tạo tại địa phương. Bị hại và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại đều xác định trước khi mở phiên tòa bị hại đã được bị cáo bồi thường đầy đủ về thiệt hại, nên đề nghị HĐXX ghi nhận và đều có ý kiến xin cho bị cáo được hưởng án treo nhằm hàn gắn mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận toàn bộ diễn biến, hành vi nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31 tháng 01 năm 2025, tại Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đặng Văn H do có mâu thuẫn với anh P từ trước nên đã có hành vi dùng tay ném 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 promax của anh Đỗ Văn P xuống đường gây thiệt hại về tài sản là 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*).

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu Thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Nội dung khoản 1 Điều 178 BLHS quy định: *1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến dưới 50.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

{3}. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã làm hư hỏng đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS là: “*Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo H đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 12 triệu đồng và được bị hại có đơn và ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

{5}. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo được sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân, là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích và Cố ý làm hư hỏng tài sản*” đối với chính người bị hại trước đó, đến nay đã được xóa án tích. Tuy nhiên, do bức tức về hành vi tiếp tục kiện cáo và quay phim chụp ảnh của bị hại đối với mình khi chưa được bị cáo đồng ý nên đã có hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại.

{6}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy. Bị cáo và bị hại có mối quan hệ là anh em họ với nhau, do trong cuộc sống hàng ngày phát sinh nhiều mâu thuẫn mà chưa hòa giải và hàn gắn được với nhau. Bị cáo cho rằng bị hại liên tục có đơn kiện cáo mình trong quá trình làm ăn gây phiền nhiễu và khó khăn cho bị cáo nên khi gặp nhau đã xảy ra cãi chửi và thách đố nhau dẫn đến bị cáo không làm chủ được bản thân đã có hành vi đánh và đập điện thoại của bị hại. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và nhận trách nhiệm trước pháp luật; không có động cơ, mục đích phạm tội từ trước hoặc nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác; đến nay các bên đã hóa giải được các mâu thuẫn và bồi thường đầy đủ cho nhau. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, HĐXX cần cân nhắc, xem xét toàn diện; áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật, mục đích là nhằm hàn gắn các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân ... để có mức hình phạt tù cho phù hợp, vừa đảm bảo tính nghiêm minh, đúng pháp luật vừa đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Tài sản do bị cáo làm hư hỏng có giá trị không lớn nên không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

{7}. Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo đã tự nguyện nộp vào cơ quan thi hành án dân sự huyện Đ số tiền 7.000.000đ để bồi thường cho bị hại. Tuy nhiên trước khi xét xử các bên đã thỏa thuận bồi thường cho nhau xong tất cả các vấn đề đã phát sinh từ trước đó số tiền là 100 triệu đồng, trong đó có 12 triệu đồng là bồi thường giá trị chiếc điện thoại do bị cáo làm hư hỏng, đồng thời tại phiên tòa bị cáo xin được nhận lại số tiền đã nộp vào cơ quan thi hành án. Xét thấy việc thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên cần xem xét ghi nhận cho các bên.

{8}. Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Iphone 11 promax, vỏ ốp bằng nhựa trong suốt, đã bị vỡ hỏng (thu tại mặt đường, cách rìa đường bên phải hướng H - Hồ Núi C 02m, là điện thoại của anh P). Tại phiên tòa anh P xin được nhận lại và bị cáo cũng đồng ý nên cần xem xét trả lại cho bị hại.

{9}. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

{10}. Các nội dung có liên quan khác: Đối với hành vi, H đâm vào má P. Phạm xác định không bị thương tích gì và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H nên cơ quan điều tra Công an huyện Đ không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về hành vi đánh P.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Đặng Văn H** phạm tội “*Cố Ý làm hư hỏng tài sản*”;

Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Đặng Văn H 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là **24 (hai bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho U, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H;

* **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường xong cho anh Đỗ Văn P số tiền là 12.000.000đ (*mười hai triệu đồng*). H2 lại số tiền 7.000.000đ cho bị cáo H theo biên lai thu tiền số 0002576 ngày 03/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

* **Vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Trả lại cho anh Đỗ Văn P 01 (một) điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Iphone 11 promax, vỏ ốp bằng nhựa trong suốt, đã bị vỡ hỏng (thu tại mặt

đường, cách rìa đường bên phải hướng H - Hồ Núi C 02m, là điện thoại của anh P);

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 45/QĐ - VKSĐT ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTWQH14 về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn H phải nộp 200.000đ án phí HSST sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh + huyện Đại Từ;
- Cơ quan điều tra;
- THAHS + THADS Đại Từ;
- Bị cáo, Bị hại;
- UBND TT Hùng Sơn;
- Lưu hồ sơ + VT.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên